

Số: /KH-THCSNTT

Thống Nhất, ngày tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn học kỳ 1, năm học 2024-2025

Thực hiện công văn số 254/PGDDĐT- THCS ngày 16/9/2024 của Phòng GD&ĐT thị xã Buôn Hồ về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025;

Thực hiện kế hoạch số 19/KH-THCS-NTT ngày 07/10/2024 của chuyên môn nhà trường về việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2024 – 2025;

Thực hiện kế hoạch và nhiệm vụ năm học 2024-2025. Bộ phận chuyên môn trường THCS Nguyễn Trường Tộ xây dựng kế hoạch hướng dẫn các tổ chuyên môn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn học kỳ 1, năm học 2024-2025 như sau:

A/ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1/ Tình hình cán bộ giáo viên, công nhân viên

Trường	Tổng số CBVC				CBQL		Nhân viên	
	TS	Nữ	D.tộc	N.D.tộc	TS	Nữ	TS	Nữ
THCS NGUYỄN TRƯỜNG TỘ	55	31	01	0	03	01	07	06

- Tổng số CBQL; Giáo viên; Nhân viên: 55 (Trong đó: Biên chế: 51; Hợp đồng: 04).

- Tổng số đảng viên: 23 Nữ: 08

- Tổng số Đoàn viên: 17 Nữ: 13

- Tổng số GV hợp đồng: 03 Nữ: 02

- Tỷ lệ giáo viên/lớp là: 1,9 (đủ theo quy định).

- Chia thành 5 tổ chuyên môn và 01 tổ hành chính trong đó.

+ Tổ Toán có 08 trong đó BGH: 01.

+ Văn –Tin có 09 trong đó môn Văn: 07; Tin: 02.

+ Sử - Địa – GDCD – NT: 11.

+ KHTN-CN-GDTC: 14 trong đó BGH: 02.

+ Tiếng Anh: 06.

+ Tổ hành chính: 07 (01 hợp đồng Bảo vệ).

2/Về học sinh năm học 2024 – 2025

Tên lớp	Tổng số HS	Nữ		Dân tộc		Nữ DT	
		SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)
Khối 6	218	105	48.17	41	18.81	20	9.17
Khối 7	268	133	49.63	46	17.16	16	5.97
Khối 8	226	118	52.21	38	16.81	10	4.42
Khối 9	193	96	49.74	32	16.58	21	10.88
Tổng cộng	905	452	49.94	157	17.35	67	7.40

3/ Thuận lợi:

- Đội ngũ CBVC nhà trường luôn yên tâm công tác, yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm cao, học sinh ngày càng chăm ngoan.

- Tập thể nhà trường luôn được các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh tin tưởng và đánh giá cao là động lực thúc đẩy CBVC ngày càng phấn đấu và cố gắng hơn nữa giúp nhà trường thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học.

- Cơ sở vật chất được xây dựng ngày càng khang trang tạo nên môi trường giáo dục ngày càng thân thiện.

4/ Khó khăn:

- Đời sống kinh tế của nhân dân đang gặp nhiều khó khăn phần nào ảnh hưởng đến công tác chăm lo cho con em học tập có phần hạn chế.

- Một số gia đình vẫn còn thiếu sự kiên trì đối với việc giáo dục con cái dẫn đến công tác duy trì sĩ số học sinh gặp nhiều khó khăn.

- Một số giáo viên kỹ năng trong giáo dục đạo đức và truyền đạt kiến thức để hình thành kỹ năng cho học sinh còn hạn chế.

B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, đặc biệt tập trung ở khối lớp 9; bảo đảm hoàn thành chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục năm học 2024-2025. Chuẩn bị tổ chức đánh giá, tổng kết việc triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giai đoạn 2020-2025; hoàn thành nội dung chương trình theo khung thời gian năm học.

2. Xây dựng kế hoạch chuyên môn bảo đảm sử dụng phù hợp, hiệu quả với giáo viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học,

kiểm tra và đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; triển khai có hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

3. Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục học sinh lớp 9 theo CT GDPT 2018, nhằm nâng cao chất lượng kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2025 - 2026; đẩy mạnh các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; triển khai và tổ chức tốt các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của học sinh và giáo viên.

4. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; chú trọng công tác giáo dục dân tộc và giáo dục khuyết tật; thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh chất lượng dạy học ngoại ngữ và phong trào học ngoại ngữ trong các nhà trường; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, hoạt động nghiên cứu khoa học; tăng cường giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

5. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hoạt động bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên; phát huy vai trò của cụm chuyên môn, lực lượng đội ngũ cốt cán trong các hoạt động chuyên môn của ngành.

6. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phân cấp, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ năm học, xây dựng các định hướng, quy định, kế hoạch và tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục học sinh một cách linh hoạt, chủ động trên cơ sở tự chủ, có trách nhiệm giải trình.

7. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; sử dụng có hiệu quả tài liệu, học liệu, thiết bị dạy học, thư viện trường học đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục

8. Tăng cường nền nếp, kỷ cương trường học; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng công tác phòng chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích và đuối nước; chủ động phòng, chống và ứng phó với thiên tai, dịch bệnh.

9. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra theo thẩm quyền.

10. Tổ chức các kỳ thi, cuộc thi cấp trường và tham gia các kỳ thi, cuộc thi các cấp đạt hiệu quả cao; kịp thời nhân rộng các mô hình giáo dục và những điển hình tiên tiến trong quản lý, dạy học để áp dụng có hiệu quả.

C. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hợp lý, hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

Nhà trường làm tốt công tác huy động đầy đủ, hiệu quả các nguồn lực về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có để xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục đảm bảo theo Kế hoạch thời gian năm học và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

a) Đối với các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT và Công văn số 240/PGDĐT-THCS ngày 04/9/2024 của Phòng GDĐT, trong đó lưu ý thêm một số nội dung sau:

- Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học theo các mạch nội dung của chương trình môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng phân phối chương trình trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và số tiết/tuần của giáo viên.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

+ Phân công giáo viên: Phân công giáo viên chủ nhiệm hoặc giáo viên bộ môn đảm nhận và thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với hoạt động đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập, chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ theo quy định. Nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các hoạt động đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Giáo viên chủ nhiệm hoàn thành đánh giá nhận xét học sinh trong Smas và học bạ.

+ Xây dựng kế hoạch giáo dục: Kế hoạch tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được xây dựng theo từng chủ đề. Việc xây dựng thời khóa biểu bảo đảm sự linh hoạt (không bắt buộc phải chia đều số tiết/tuần, không bắt buộc thực hiện lần lượt các chủ đề theo trình tự trong sách giáo khoa). Phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác theo nhiệm vụ của Hiệu trưởng, của giáo viên làm chủ nhiệm lớp và các thành viên khác của nhà trường theo quy định hiện hành, bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung hoạt động theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

+ Tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá: Giáo viên tổ chức cho học sinh tìm hiểu nội dung, phương pháp và hình thức trải nghiệm trước khi thực hiện hoạt động trải nghiệm theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. Đối với đánh giá thường xuyên, giáo viên được phân công phụ trách chủ đề nào thực hiện đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó. Hiệu trưởng phân công giáo viên chủ trì phụ trách Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở mỗi lớp để phối hợp với các giáo viên được phân công tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở lớp đó thống nhất kết quả đánh giá thường xuyên, tổng hợp kết quả, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ. Nội dung đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với nội dung và thời lượng thực hiện chương trình đến thời điểm đánh giá. Các giáo viên được phân công thống nhất về nội dung và yêu cầu đánh giá định kì, trong đó xác định cụ thể các tiêu chí đánh giá để đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình; chú trọng đánh giá thông qua sản phẩm hoạt động trải nghiệm của học sinh.

+ **Chú ý với Môn Lịch sử và Địa lí** bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- **Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật**, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- **Môn Giáo dục thể chất:** chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì (Điều 6 khoản 2 ý 2 thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT).

b) Đối với Nội dung giáo dục của địa phương

Thực hiện theo Công văn số 238/PGDĐT-THCS ngày 04/08/2024 của Phòng GD&ĐT cần lưu ý thêm Kế hoạch dạy học nội dung giáo dục địa phương được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của đơn vị và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương. Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung giáo dục địa phương phù hợp với năng

lực của giáo viên. Linh hoạt bố trí thời khoá biểu để triển khai giảng dạy Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk lớp 9.

+ Giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Giao cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định (được quy định trong KHDH).

c) Tiếp tục duy trì phong trào nghiên cứu khoa học trong học sinh trung học; tổ chức và tham gia các cuộc thi, hội thi về khoa học, kỹ thuật theo định hướng về nội dung, cấu trúc quy định tại Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/4/2024 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông. Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học; tham gia có hiệu quả Ngày hội Giáo dục STEM của thị xã, của tỉnh.

d) Thực hiện hiệu quả việc xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục trong chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục quyền con người; các nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

e) Đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung một học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh theo quy định tại Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT; lập hồ sơ và lưu trữ kết quả đánh giá, xếp loại thể lực học sinh sau khi kiểm tra; tổng hợp và báo cáo về phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

f) Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hoà nhập cho học sinh khuyết tật; khuyến khích các nhà trường triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của địa phương và đơn vị.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

+ Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập môn Lịch sử.

+ Đối với môn Ngữ văn, cần thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện nghiêm quy định về sinh hoạt chuyên môn (ít nhất 01 lần trong 02 tuần, trừ các trường hợp đột xuất theo yêu cầu công việc) đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của các cụm chuyên môn trong việc tổ chức tọa đàm, hội thảo về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở theo quy định tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Giáo viên, tổ chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

+ Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT (tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn).

+ Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

c) Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học

chưa đạt yêu cầu thì các em được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

d) Tổ chức bài kiểm tra định kỳ theo đề chung ở các khối lớp nhằm đánh giá khách quan, chính xác việc đáp ứng mục tiêu cần đạt của học sinh đối với chương trình môn học. Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số; Cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh lớp 10 sau khi Sở GDĐT ban hành cấu trúc, đề minh họa để có kế hoạch tổ chức dạy học, ôn tập, kiểm tra, đánh giá hiệu quả.

e) Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên; có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

4. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ trong nhà trường

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục triển khai hiệu quả các chương trình tiếng Anh trong nhà trường

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2019–2025 ban hành kèm theo Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk, gắn với đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng, phát triển khả năng giao tiếp; đáp ứng yêu cầu cần đạt của CT GDPT 2018.

Triển khai dạy và học môn Tiếng Anh Ngoại ngữ 1 theo CT GDPT 2018 từ lớp 6 đến lớp 9, trong đó lưu ý các nội dung:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục: Các đơn vị, tăng cường thời lượng, thời gian hỗ trợ kiến thức cho những học sinh chưa được học tiếng Anh ở cấp tiểu học, đảm bảo hết học kỳ I học sinh có thể đáp ứng được yêu cầu môn học theo CT GDPT 2018.

b) Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ giáo viên tiếng Anh về CT GDPT 2018, nâng cao năng lực nghiệp vụ sư phạm, ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển cộng đồng thực hành trong dạy và học ngoại ngữ. Quản lý và khai thác sử dụng hiệu quả phòng học ngoại ngữ, thiết bị dạy học, các phần mềm đã được trang bị nhằm nâng cao chất lượng môn tiếng Anh trong các trường. Sử dụng tài liệu dạy học tham khảo theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày

07/7/2024 của Bộ GDĐT. Khuyến khích giáo viên và học sinh chủ động tiếp cận với các nguồn học liệu uy tín, bài giảng điện tử để học và tự học theo chuẩn năng lực ngoại ngữ của Việt Nam và quốc tế.

c) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển năng lực tiếng Anh cho học sinh. Xây dựng ma trận và đặc tả ma trận đề kiểm tra đảm bảo 4 kỹ năng: nghe, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ; đảm bảo các mức độ phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Riêng bài kiểm tra cuối kỳ ở tất cả các khối lớp phải có đầy đủ các kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết, kiến thức ngôn ngữ; trong đó kỹ năng nói được thực hiện trước, trong hoặc khác buổi kiểm tra. Có thể sử dụng kết quả trình bày dự án theo nhóm, quay video thực hiện bài nói... để lấy điểm kiểm tra, đánh giá kỹ năng nói cuối kỳ.

+ Bài kiểm tra cho tất cả các khối lớp được đánh giá theo thang điểm 10, nếu sử dụng thang điểm khác thì phải quy đổi về thang điểm 10; xây dựng ma trận và đặc tả ma trận đề kiểm tra cần đảm bảo 4 kỹ năng: nghe, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ; đảm bảo các mức độ phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị theo tỉ lệ: 40%-50% nhận biết, 20%-30% thông hiểu, 20%-30% vận dụng và vận dụng cao; mỗi kỹ năng được thiết kế tối thiểu 02 dạng câu hỏi/bài tập với định hướng đánh giá năng lực học sinh, kết hợp câu hỏi tự luận, trắc nghiệm phù hợp; tỉ lệ các phần trong bài kiểm tra chênh lệch không quá 5%. Riêng bài kiểm tra cuối kỳ ở tất cả các khối lớp phải có đầy đủ các kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết, kiến thức ngôn ngữ; trong đó, các kỹ năng: nghe, đọc, viết, kiến thức ngôn ngữ dùng hình thức viết với thang điểm là 8 điểm; kỹ năng nói là 2 điểm được thực hiện trước, trong hoặc khác buổi kiểm tra.

+ Thời gian kiểm tra bài viết (gồm các kỹ năng: nghe, đọc, viết) đảm bảo thời gian từ 60-90 phút đối với Chương trình GDPT 2018 và 45 phút đối với các Chương trình khác; thời gian kiểm tra kỹ năng nói được bố trí riêng (nếu kiểm tra tập trung).

+ Hình thức kiểm tra thực hiện theo hướng dẫn của Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GDĐT.

+ Tổ chức kiểm tra nói cuối kỳ tập trung theo hình thức sau: Giáo viên tự tổ chức theo kế hoạch dạy học của lớp hoặc kết hợp với giáo viên khác để tổ chức kiểm tra, đánh giá. Có thể sử dụng kết quả trình bày dự án theo nhóm, quay video thực hiện bài nói... để lấy điểm kiểm tra, đánh giá kỹ năng nói cuối kỳ.

- Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra đặc biệt là các khối lớp thực hiện Chương trình GDPT 2018 và tổ chức kiểm tra chung đề trong toàn khối; tổ chức cho các tổ nhóm/chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi cho mỗi bài học, theo từng kỹ năng và phải có số lượng câu hỏi tối thiểu sử dụng được cho 02 bài kiểm tra định kỳ.

d) Tiếp tục xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh trong nhà trường. Tổ chức Lễ phát động phong trào học tiếng Anh cho học sinh: Tổ chức Hội thi Giao lưu tiếng Anh; khuyến khích các em tích cực tham gia các sân chơi trực tuyến (IOE); khuyến khích giáo viên và học sinh giao lưu các câu lạc bộ tiếng Anh trong toàn thị xã... để tăng cường cơ hội sử dụng ngoại ngữ của giáo viên và học sinh tại các trường.

e) Khuyến khích hực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong việc tổ chức dạy học tiếng Anh tăng cường, phối hợp với các trung tâm ngoại ngữ đưa giáo viên bản ngữ có trình độ chuyên môn tốt vào tổ chức các hoạt động dạy học ngoại ngữ tại nhà trường để tạo niềm say mê môn học, góp phần nâng cao năng lực ngoại ngữ cho học sinh theo Kế hoạch số 34/KH-SGDĐT ngày 09/6/2021 của Sở GDĐT.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục STEM, các hoạt động nghiên cứu khoa học

- Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học, trong đó lưu ý thêm 1 số nội dung:

+ Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, tổ chức quán triệt, phổ biến để nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tầm quan trọng, vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo dục STEM trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ Khai thác tối đa việc sử dụng phòng học bộ môn, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường để thực hiện các hoạt động giáo dục STEM.

+ Liên kết với các đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các tổ chức, cá nhân; huy động các nguồn tài trợ để tổ chức các hoạt động giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của đơn vị theo quy định của pháp luật.

+ Thành lập câu lạc bộ STEM trong nhà trường; tổ chức hoạt động trải nghiệm, ngày hội STEM cấp trường và chuẩn bị tốt các điều kiện để tham gia Ngày hội STEM cấp thị xã.

- Tổ chức có hiệu quả các hoạt động nghiên cứu khoa học ở cấp trường. Khuyến khích động viên CBQL, giáo viên tăng cường các hoạt động nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học; hướng dẫn, khích lệ, khơi dậy đam mê nghiên cứu khoa học của học sinh gắn lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành.

6. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Đẩy mạnh công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo

dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; phối hợp với các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương, huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp.

- Nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn cho học sinh trung học. Gắn nội dung giáo dục hướng nghiệp với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 trước khi vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tuyên truyền phổ biến, cung cấp thông tin, tài liệu, ấn phẩm nhằm hỗ trợ học sinh nâng cao nhận thức về khởi nghiệp; trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

7. Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi nhọn

- Tập trung các nguồn lực, các biện pháp để nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, nhất là chất lượng giáo dục ở các lớp đầu cấp và cuối cấp: Nhà trường ngay từ đầu năm học đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo nhằm giúp học sinh có đủ kiến thức, kỹ năng; rà soát việc phân công giáo viên dạy, bố trí giáo viên có kinh nghiệm, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm và có đầu tư, nghiên cứu chuyên môn sâu giảng dạy lớp 6, lớp 9; bàn bạc, thống nhất với phụ huynh học sinh có kế hoạch tăng tiết cho phù hợp, sau khi kết thúc chương trình, cần nhanh chóng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thi tuyển sinh cho học sinh lớp 9.

- Nâng cao kết quả giáo dục mũi nhọn: Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức, triển khai các sân chơi trực tuyến như IOE, VIOEDU; tổ chức kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hoá cấp trường, lập đội tuyển bồi dưỡng tham gia kỳ thi cấp thị xã và tham gia các kỳ thi, hội thi, cuộc thi của các cấp tổ chức...

II. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.

2. Tiếp tục thực hiện tinh giản, số hóa hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 1848/SGDĐT-GDTrH ngày 03/12/2020 của Sở GDĐT

về việc hướng dẫn sử dụng và quản lý hồ sơ của nhà trường từ năm học 2020-2021. Thực hiện sổ điểm điện tử, triển khai học bạ điện tử đồng bộ cho học sinh để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục theo Kế hoạch số 16/KH-PGDĐT ngày 11/4/2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và dạy học giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn thị xã.

D. NHỮNG CÔNG VIỆC CỤ THỂ THỰC HIỆN

1. Duy trì sĩ số, ổn định chất lượng đại trà, nâng cao chất lượng mũi nhọn trong nhà trường thực hiện đánh giá khách quan công bằng, đánh giá đúng kiến thức kỹ năng thái độ của học sinh.

2. Bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 và lớp 8; Phụ đạo học sinh yếu kém: Song song với nâng cao chất lượng mũi nhọn ngay từ đầu năm học có phương án phụ đạo học sinh yếu kém, những em bị hổng kiến thức cơ bản.

3. Xây dựng Kế hoạch dạy học nâng cao chất lượng Giáo dục học sinh dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật.

4. Tiếp tục thực hiện dạy học chương trình Giáo dục địa phương.

5. Tổ chức Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo kế hoạch. Đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh khối 9, phân luồng học sinh và giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường.

6. Tham gia kỳ thi HSG các môn văn hóa lớp 9 (tháng 11).

7. Tham gia dự thi ý tưởng KHKT-KN cấp thị xã (tháng 10).

8. Tổ chức các chuyên đề cấp tổ, cấp trường.

9. Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng dẫn tại công văn 5555; tăng cường sinh hoạt tổ chuyên môn theo định hướng xây dựng kế hoạch bài dạy.

10. Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động Giáo dục Stem, xây dựng mô hình trường học gắn với sản xuất, kinh doanh; khai triển khai sâu rộng hoạt động nghiên cứu khoa học trong nhà trường và cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật, thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, thi qua mạng các môn Toán, tiếng Anh dành cho học sinh.

11. Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.

12. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Chuyên môn xây dựng kế hoạch năm học, bám sát nội dung chỉ đạo của cấp trên, và thực tế của nhà trường.

2. Tổ chuyên môn căn cứ vào kế hoạch chung của chuyên môn học kỳ 1 năm học 2024 - 2025 để xây dựng kế hoạch học kỳ 1 cụ thể cho tổ hoạt động.

3. Chỉ đạo các tổ CM tổ chức, thực hiện, kiểm tra đánh giá, điều chỉnh kế hoạch để đảm bảo thực hiện thành công các chỉ tiêu đã đề ra.

Trên đây là kế hoạch trọng tâm thực hiện nhiệm vụ chuyên môn học kỳ 1 năm học 2024 – 2025 trường THCS Nguyễn Trường Tộ. Các bộ phận, cá nhân nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- BGH nhà trường (chỉ đạo);
- Các tổ chuyên môn, giáo viên (t/h);
- Lưu HSCM.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Hạnh

KẾ HOẠCH TỪNG THÁNG

Tháng/ Năm	KẾ HOẠCH, NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Người, bộ phận thực hiện
Tháng 8/2024	- Hoàn thành tuyển sinh lớp 6, ôn tập, thi lại cho học sinh thuộc diện thi lại biên chế lớp năm học 2023-2024. - Biên chế lớp học. - Tổ chức thực hiện một số hoạt động đầu năm học và chuẩn bị vào năm học mới.	- PHT, Tổ CM, VP - Theo KH - Toàn trường
09/2024	- Khai giảng năm học mới 05/9/2024 - Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học. - Hội đồng chuyên môn: Thảo luận chuyên đề: Đổi mới hương pháp dạy học tích cực trong dạy học; Xây dựng KHDH theo các hoạt động của HS và phân tích rút kinh nghiệm giờ dạy. - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém. - Hoàn thành biên chế lớp học cập nhật Smas, chốt số lượng học sinh. - Kiểm tra nề nếp dạy và học. - Xây dựng Kế hoạch trọng tâm năm học. - Triển khai dự thi ý tưởng sáng tạo KHKT-KN. - Tập huấn chuyên môn, Bồi dưỡng thường xuyên. * Nội dung điều chỉnh:	- Toàn trường - HT, PHT, Tổ CM - Tổ CM - CM - HT, PHT
10/2023	- Kiểm tra: HSSS của GV (đợt 1). Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học (mỗi tuần 1 lần) - Xây dựng kế hoạch chuyên đề. - XD KH kiểm tra nội bộ. - Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất - Thực hiện chuyên đề cấp tổ. - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường - Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9. - Tổ chức thi Ý tưởng thi KHKT-KN cấp trường chọn ý tưởng dự thi cấp thị xã; - Hoàn thành hồ sơ dự thi ý tưởng sáng tạo KHKT-KN nộp về PGD. - Điều tra và lập danh sách học sinh khuyết tật học hòa nhập. - Xây dựng kế hoạch Thi GVDG.	- PHT, GVBM - HT, PHT, Tổ CM - PHT - Tổ CM, - Tổ CM, - TPT Đội - HT, PHT, Tổ CM - PHT - PHT - Tổ CM,

	- Tổ chức chuyên đề cấp tổ, sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng xây dựng kế hoạch bài học theo kế hoạch. - Kiểm tra hồ sơ giáo án toàn diện, dự giờ theo kế hoạch. - Lập kế hoạch kiểm tra giữa kỳ các môn theo kế hoạch. - Tập huấn chuyên môn cấp thị xã - Giao ban chuyên môn. * Nội dung điều chỉnh: 	- Tổ CM, - PHT
11/2024	- Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học. - Tổ chức hội giảng chào mừng ngày 20/11 - Tổ chức thi: văn nghệ, TDTT. - Tổ chức Hội thi GVĐG cấp trường - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường. - Điều chỉnh PCCM-TKB đối với môn KHTN và Lịch sử - Địa lý - Giao ban chuyên môn PGD. - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9 theo kế hoạch. - Kiểm tra giữa kỳ các môn theo kế hoạch. - Tổ chức chuyên đề cấp tổ theo kế hoạch. - Kiểm tra giữa kỳ các môn theo kế hoạch. - Tổng kết Hội thi GVĐG cấp trường. - Tham gia Kỳ thi HSG các môn văn hóa lớp 9 cấp thị xã. * Nội dung điều chỉnh: 	- GVBD - HT, PHT, Tổ CM - Tổ CM - Toàn trường - Ban KTNB - PHT - HT, PHT - HT, PHT - PHT, học sinh
12/2023	- Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, kế hoạch bài học, sổ chủ nhiệm, sổ điểm CN, sổ dự giờ. - Bồi dưỡng HSG lớp 8. - Kiểm tra HSSS giáo viên - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường - Tổ chức chuyên đề cấp tổ, cấp trường theo kế hoạch. - Hướng dẫn ôn tập, kiểm tra cuối kỳ I, năm học 2023-2024; * Nội dung điều chỉnh: 	- PHT, Tổ CM HS - Tổ CM, GV - Tổ CM - PHT - PHT - PHT
01/2025	- Tổ chức Thi HK 1 - Tham gia Cuộc thi KHKT cấp thị xã; - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường - Báo cáo sơ kết học kì 1 - Tổ chức chuyên đề cấp tổ theo KH. - Kiểm tra chuyên đề, kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch. - Tiếp tục BDHSG khối 8.	- HT, PHT, Tổ CM - CM, VP - HT, PHT, Tổ CM - HT, PHT, Tổ - Ban KTNB

	- Giao ban chuyên môn; * Nội dung điều chỉnh: 	
--	---	--